

SỐ HÓA, TRUYỀN THÔNG HIỆU QUẢ CÁC GIÁ TRỊ VĂN HÓA - LỊCH SỬ NHẪM TĂNG CƯỜNG KHỐI ĐẠI ĐOÀN KẾT DÂN TỘC Ở GIA LAI HIỆN NAY

★ TS TRẦN THỊ HÀ GIANG

Khoa Triết học, Đại học Sư phạm Hà Nội

● **Tóm tắt:** Bài viết tập trung phân tích các giá trị văn hóa và lịch sử nổi bật của tỉnh Gia Lai sau khi hợp nhất tỉnh Gia Lai cũ với tỉnh Bình Định, đồng thời, chỉ ra vai trò, ý nghĩa của các giá trị đó trong việc xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc ở Gia Lai hiện nay. Trên cơ sở đó, đề xuất các giải pháp nhằm số hóa và truyền thông hiệu quả các giá trị văn hóa và lịch sử nhằm phát triển kinh tế - xã hội và tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc ở Gia Lai hiện nay.

● **Từ khóa:** Gia Lai; số hóa; truyền thông; giá trị văn hóa; đại đoàn kết dân tộc.

● **Ngày nhận:** 30/10/2025; **Ngày phản biện:** 10/11/2025; **Ngày duyệt đăng:** 05/12/2025.

1. Đặt vấn đề

Việc hợp nhất tỉnh Bình Định với Gia Lai cũ vào tháng 7 năm 2025 tạo thành tỉnh Gia Lai (mới), với diện tích khoảng 21.576 km² và dân số hơn 3,1 triệu người. Trung tâm chính trị - hành chính của Tỉnh được đặt tại thành phố Quy Nhơn. Sự hợp nhất này kết hợp lợi thế về tiềm năng nông - lâm nghiệp của Tây Nguyên với nền kinh tế biển và du lịch của Bình Định, hình thành nên một “cực tăng trưởng mới” cho khu vực liên vùng¹.

Trong bối cảnh đó, việc tăng cường mối liên kết văn hóa - lịch sử trở thành một yêu tố then chốt để củng cố khối đại đoàn kết dân tộc, đặc biệt trong kỷ nguyên số, nơi thông tin và di sản có khả năng lan tỏa nhanh chóng và vượt qua mọi ranh giới địa lý. Nghiên cứu này đặt mục

tiêu phân tích các giá trị văn hóa - lịch sử độc đáo của vùng Gia Lai trong thời kỳ đổi mới, đồng thời đưa ra các kiến nghị về phương thức số hóa và truyền thông hiệu quả nhằm tăng cường sự gắn kết giữa các cộng đồng dân tộc trên địa bàn.

2. Nội dung

2.1. Đôi nét về vị trí địa lý, thành phần dân tộc, tôn giáo ở Gia Lai hiện nay

Tỉnh Gia Lai đã hoàn tất việc hợp nhất và tổ chức hệ thống chính quyền cấp xã gồm 135 xã, phường trực thuộc. Ranh giới địa lý bao gồm phía Bắc giáp Kon Tum, phía Nam giáp Đắk Lắk, phía Tây giáp Campuchia, phía Đông giáp Quảng Ngãi và biển Đông. Thành phố Quy Nhơn, đô thị ven biển lớn, được chọn làm trung tâm hành chính, đóng vai trò cửa

ngõ giao thương và trung tâm văn hóa quan trọng của vùng.

Về cư dân, theo số liệu mới nhất sau sáp nhập “Gia Lai có 3.270.279 người, trong đó đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS) là 809.628 người, chiếm khoảng 24,76%². Trên địa bàn tỉnh có 07 xã biên giới và 01 xã căn cứ địa cách mạng³, với hơn 80 km đường biên giới quốc gia giáp Campuchia”⁴.

Gia Lai có trên 40 dân tộc cùng chung sống với tín ngưỡng, tôn giáo đa dạng. Trên địa bàn tỉnh Gia Lai “có 2.338 cơ sở tín ngưỡng với nhiều loại hình tín ngưỡng đa dạng, phong phú”⁵. Về tôn giáo: “trên địa bàn tỉnh có 22 tổ chức tôn giáo của 9 tôn giáo đang hoạt động; 288 tổ chức tôn giáo trực thuộc; 2 cơ sở đào tạo tôn giáo (Trường Trung cấp Phật học Bình Định và Trường Trung cấp Phật học Gia Lai); 748 cơ sở tôn giáo, 1.391 chức sắc, 2.610 chức việc, 629.529 tín đồ của các tôn giáo”⁶. Sự đa dạng này tạo nên một bức tranh văn hóa với hệ thống lễ hội, trang phục, ngôn ngữ và phong tục đặc sắc, đồng thời đặt ra yêu cầu xây dựng các chính sách nhằm tăng cường sự đoàn kết và hài hòa lợi ích giữa các cộng đồng.

2.2. Khái quát về các giá trị văn hóa - lịch sử tiêu biểu ở Gia Lai hiện nay

Thứ nhất, di tích sơ kỳ Rộc Tung - Gò Đá

Tại phường An Khê - Gia Lai (trước là thị xã An Khê) đã thu hút sự chú ý đặc biệt từ giới khoa học quốc tế nhờ hệ thống di tích khảo cổ thuộc sơ kỳ Đá cũ với niên đại cổ xưa. Các nghiên cứu cho thấy công cụ đá được tìm thấy tại Gò Đá có tuổi khoảng 806.000 năm, trong khi tại Rộc Tung là khoảng 782.000 năm. Đây là những số liệu hiếm gặp ở Đông Nam Á, khiến An Khê trở thành một trong những địa điểm ghi nhận dấu vết sớm nhất của người tối cổ (*Homo erectus*) trong khu vực⁷.

Qua các cuộc khai quật đã thu thập được hàng nghìn hiện vật, bao gồm các loại công cụ như rìu tay, mảnh tước, công cụ chặt và nạo. Những hiện vật này không chỉ phản ánh kỹ năng chế tác đá tinh xảo mà còn cho thấy sự thích nghi cao độ của con người nguyên thủy với môi trường sống. Không chỉ mang giá trị khảo cổ học, hệ thống di tích này còn chứa đựng ý nghĩa lịch sử và văn hóa sâu sắc, phản ánh quá trình cộng đồng nguyên thủy chiếm lĩnh và thích ứng với vùng cao nguyên rộng lớn. Các bằng chứng thu thập được đã góp phần làm sáng rõ hơn bức tranh tiến hóa loài người tại Đông Nam Á, đồng thời nhấn mạnh vai trò của Tây Nguyên, đặc biệt là An Khê, như một mắt xích quan trọng trong sự phát triển của nhân loại qua các thời kỳ.

Với tầm quan trọng như vậy, Gò Đá và Rộc Tung đã được Thủ tướng Chính phủ công nhận là Di tích quốc gia đặc biệt⁸. Quyết định xếp hạng không chỉ hướng tới việc bảo tồn và gìn giữ giá trị văn hóa - lịch sử của khu vực mà còn tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động nghiên cứu, giáo dục và phát triển du lịch văn hóa. Trong thời đại công nghệ số, việc số hóa dữ liệu khảo cổ và đẩy mạnh quảng bá di tích An Khê có thể trở thành chất xúc tác để gắn kết cộng đồng các dân tộc Gia Lai. Đồng thời, điều này cũng khơi dậy niềm tự hào chung về chiều sâu lịch sử và giá trị lâu đời của mảnh đất này.

Thứ hai, không gian văn hóa công chiêng và lễ hội Tây Nguyên

Không gian văn hóa công chiêng Tây Nguyên là một di sản nghệ thuật dân gian độc đáo, được UNESCO vinh danh là di sản văn hóa phi vật thể của nhân loại vào năm 2005. Trong đời sống cộng đồng các dân tộc như Bahnar, Jarai, Kinh và nhiều nhóm khác ở Gia

Lai, âm thanh công chiêng không chỉ đơn thuần là nhạc cụ mà còn mang ý nghĩa tâm linh sâu sắc, tạo nhịp cầu kết nối giữa con người với thần linh và cộng đồng⁹. Âm thanh công chiêng gắn với những dịp trọng đại như lễ mừng lúa mới, lễ bỏ mả, lễ cưới hay các lễ hội làng truyền thống.

Cũng tham gia vào không gian văn hóa công chiêng và lễ hội là nhà rông. Đây là nơi diễn ra các nghi thức chung, hội họp, truyền dạy kỹ năng và lưu giữ bản sắc văn hóa cho thế hệ trẻ. Những điệu múa xoang, bài hát dân gian hòa cùng âm vang công chiêng tạo nên một không gian lễ hội ngập tràn màu sắc và cảm xúc sâu lắng. Qua mỗi sự kiện, các cộng đồng không chỉ thể hiện tinh thần đoàn kết mà còn cầu mong cho mùa màng bội thu và cuộc sống sung túc.

Không gian văn hóa công chiêng không chỉ trở thành biểu tượng tiêu biểu của văn hóa Tây Nguyên mà còn là cầu nối đầy ý nghĩa giữa quá khứ với hiện tại, giữa các cộng đồng dân tộc trong tiến trình hội nhập.

Thứ ba, kết nối văn hóa đại ngàn Tây Nguyên và vùng ven biển

Sự hài hòa giữa thiên nhiên và văn hóa lễ hội đã tạo nên một bản sắc độc đáo, gắn bó mật thiết với đời sống tinh thần của cộng đồng địa phương¹⁰. Chính nét giao thoa đa chiều đã góp phần xây dựng tinh đoàn kết bền chặt, đồng thời khơi dậy niềm tự hào và trách nhiệm trong việc bảo tồn bản sắc văn

hóa cũng như di sản quý giá của vùng đất Gia Lai.

2.3. Vai trò, ý nghĩa của các giá trị văn hóa - lịch sử trong việc xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc ở Gia Lai hiện nay

Thứ nhất, là biểu tượng của nguồn cội gắn kết cộng đồng các dân tộc

Các di tích khảo cổ sơ kỳ như Gò Đá và Rộc Tung không chỉ mang giá trị vật chất quý báu về mặt lịch sử, mà còn hiện hữu như biểu tượng sống động của ký ức lịch sử nơi vùng đất Gia Lai. Với niên đại ước tính hàng trăm nghìn năm và kỹ thuật chế tác đá đạt đến mức độ tinh xảo,

những di tích này minh chứng rằng khu vực đã sớm trở thành môi trường sinh sống của con người từ thời tiền sử. Những khám phá này không chỉ khơi dậy niềm tự hào về bề dày văn hóa của vùng đất mà còn tạo động lực để cộng đồng nhận thức rõ nét hơn vị trí của mình trong tiến trình lịch sử dân tộc.

Trong bối cảnh hội nhập toàn diện, các di tích còn đảm nhiệm vai trò cầu nối, làm mờ đi ranh giới giữa các giai đoạn lịch sử, từ quá khứ đến hiện tại, và giữa các giá trị truyền thống với định hướng đổi mới. Qua đó, chúng không chỉ là biểu tượng văn hóa địa phương, mà còn trở thành một phần quan trọng trong hành trình xây dựng bản sắc dân tộc trong thời kỳ phát triển và hội nhập quốc tế.

Việc cùng chia sẻ câu chuyện cội nguồn đã thúc đẩy sự gắn kết giữa các nhóm dân tộc tại Gia Lai, làm giảm thiểu khoảng cách địa lý và xóa nhòa khác biệt về phong tục, văn hóa. Các giá trị từ di tích trở thành một chất xúc tác tinh thần, giúp xây dựng mối dây liên kết bền chặt giữa các cư dân thuộc nhiều nền văn hóa khác nhau trong khu vực. Đặc biệt, các hoạt động nhằm bảo tồn, quảng bá và giáo dục về Gò Đá - Rộc Tung đã góp phần quan trọng vào việc lan tỏa tinh thần đoàn kết trong cộng đồng. Những di tích này không chỉ là tài sản đặc trưng

của vùng Tây Nguyên mà còn là di sản đáng tự hào của toàn thể dân tộc Việt Nam. Sự đồng thuận về giá trị chung của di sản là cơ sở tạo nên sức mạnh tập thể, cùng hướng tới một tương lai chung.

Trong bối cảnh hội nhập toàn diện, các di tích còn đảm nhiệm vai trò cầu nối, làm mờ đi ranh giới giữa các giai đoạn lịch sử, từ quá khứ đến hiện tại, và giữa các giá trị truyền thống với định hướng đổi mới. Qua đó, chúng không chỉ là biểu tượng văn hóa địa phương, mà còn trở thành một phần quan trọng trong hành trình xây dựng bản sắc dân tộc trong thời kỳ phát triển và hội nhập quốc tế.

Thứ hai là không gian chung kết nối giữa các cộng đồng dân tộc

Không gian văn hóa cồng chiêng Tây Nguyên là một di sản sống động, nơi mà âm thanh đầy tự hào của cồng chiêng tạo nên sự kết nối tinh thần giữa con người và cộng đồng. Trong các lễ hội truyền thống, người Bahnar, Jarai, Kinh cùng với nhiều dân tộc khác hòa mình vào những điệu xoang uyển chuyển, hòa nhịp cùng âm thanh vang dội của cồng chiêng. Đây là nơi diễn ra sự giao thoa văn hóa tự nhiên, nuôi dưỡng lòng thấu hiểu, sự tôn trọng và tình yêu đối với những giá trị khác biệt.

Từ các cuộc gặp gỡ đầm ấm bên nhà rông cho đến những nghi lễ mừng mùa lúa mới, không gian này trở thành nơi nuôi dưỡng niềm tin, sự kết nối bền chặt. Thế hệ trẻ được tiếp cận với bài học về cội nguồn văn hóa, trong khi lớp người cao tuổi tìm thấy sự kế tục truyền thống. Các lễ hội mang tính cộng đồng không chỉ truyền tải nét đẹp của di sản mà còn tạo nên cảm giác gần gũi, giống như tất cả đều thuộc về một ngôi nhà chung dân tộc. Tiếng cồng chiêng vang vọng trở thành biểu tượng của sự đoàn kết, đánh thức trách nhiệm bảo tồn di sản

trong mỗi người¹¹. Mặc dù nhịp sống hiện đại không ngừng thay đổi, không gian này vẫn giữ được sức sống mãnh liệt, vừa bảo tồn các giá trị nguyên bản vừa mở ra những cơ hội để người dân kết nối trong thời kỳ kỹ thuật số đầy tiềm năng.

Thứ ba, mở ra hướng đi mới cho phát triển du lịch cộng đồng từ rừng vàng đến biển bạc

Hình ảnh “rừng vàng, biển bạc” ở Gia Lai không chỉ đơn thuần là sự mô tả cảnh sắc thiên nhiên, mà còn phản ánh một biểu tượng đa chiều, chứa đựng những cảm xúc và ký ức chung của cộng đồng địa phương. Từ Biển Hồ xanh ngát nằm giữa cao nguyên cho tới những cánh rừng nguyên sinh của Kon Ka Kinh đầy uy nghiêm, rồi vươn tới bờ biển Quy Nhơn ngập tràn ánh nắng và gió, một hành trình hòa quyện giữa văn hóa và thiên nhiên được mở ra.

Du khách đến đây không chỉ bị thu hút bởi vẻ đẹp của cảnh quan, mà còn được trải nghiệm trực tiếp đời sống đậm chất bản địa. Loại hình du lịch cộng đồng đã dần trở thành cầu nối gắn kết các dân tộc, đồng thời giúp mọi người nhận ra giá trị của sự chia sẻ, hợp tác trong phát triển. Khi lợi ích kinh tế được gắn liền với việc gìn giữ bản sắc văn hóa, người dân cũng nâng cao ý thức bảo vệ môi trường và di sản quý giá. Câu chuyện về sự kết hợp giữa du lịch và văn hóa không chỉ thúc đẩy nền kinh tế phát triển bền vững, mà còn góp phần củng cố tinh thần đoàn kết, biến hình ảnh “rừng vàng, biển bạc” thành tài sản chung quý giá, thuộc về tất cả những người dân nơi đây.

2.4. Một số kiến nghị về phương thức số hóa và truyền thông hiệu quả các giá trị văn hóa - lịch sử nhằm tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc ở Gia Lai hiện nay

Thứ nhất, số hóa các di sản nhằm kết nối quá khứ và hiện tại

Mức độ chuyên đổi số tại Gia Lai sau quá trình sáp nhập đã bước đầu có những bước tiến cụ thể, đặc biệt trong lĩnh vực số hóa di sản và quảng bá văn hóa. Các hoạt động như đăng tải nội dung trên mạng xã hội, vận hành trang thông tin điện tử của Tỉnh và tận dụng các kênh truyền thông cộng đồng đang được triển khai ở mức độ nhất định. Tuy nhiên, những nỗ lực này vẫn chỉ dừng lại ở quy mô nhỏ, chủ yếu mang tính chất thí điểm ngắn hạn và tập trung ở cấp tỉnh, chưa thể phát triển thành một hệ sinh thái văn hóa số có tính đồng bộ và bao phủ rộng rãi.

Vì vậy, quy trình số hóa di sản văn hóa tại Gia Lai cần phải đảm bảo tăng cường khả năng tiếp cận của cộng đồng và thu hút sự chú ý từ du khách quốc tế. Số hóa hệ thống các tour du lịch ảo cung cấp trải nghiệm độc đáo, đưa khách tham quan đến những địa điểm tiêu biểu như Rộc Tung - Gò Đá, nhà rông truyền thống, những dãy núi hùng vĩ ở Kon Ka Kinh hay vẻ đẹp lung linh của Biển Hồ, tất cả đều được tái hiện trên nền tảng số hóa di sản. Xây dựng bộ cơ sở dữ liệu đa phương tiện, bao gồm video 360 độ, hình ảnh đời thường kết hợp với âm thanh kể chuyện dân gian, mang lại cảm giác chân thực và gần gũi đến từng chi tiết cho khách du lịch cũng như người dân.

Không chỉ đơn thuần là một công cụ quảng bá du lịch, việc số hóa di sản còn đóng vai trò quan trọng trong việc bảo tồn ký ức văn hóa cho các thế hệ tương lai. Thanh niên địa phương có khả năng tìm hiểu di sản quê hương mà không bị rào cản địa lý, trong khi đó du khách quốc tế được tiếp cận những thông tin phong phú và sống động hơn, qua đó nâng cao nhận thức và sự tôn trọng đối với các giá trị văn hóa bản địa. Hơn nữa, tiến trình này đem lại sự hỗ trợ hiệu quả cho công tác nghiên cứu, bảo tồn và tái hiện

các nghi lễ truyền thống, góp phần duy trì nét nguyên bản của di sản văn hóa.

Việc tích hợp công nghệ vào lĩnh vực di sản không chỉ phản ánh sự tiến bộ của khoa học mà còn đánh dấu một bước đi chiến lược trong việc chuyển hóa văn hóa thành một tài sản sống giữa thời đại số. Đây chính là một giải pháp mang tính bền vững và hòa hợp, kết nối giữa yếu tố hiện đại của công nghệ với chiều sâu tinh thần của di sản văn hóa địa phương.

Thứ hai, truyền thông đa ngôn, đa văn hóa tạo sự kết nối không biên giới

Việc số hóa các di sản văn hóa, nếu không được kiểm soát bởi quy trình kiểm duyệt và quản lý chặt chẽ, có thể làm gia tăng nguy cơ thương mại hóa quá mức hoặc dẫn đến những biến tấu sai lệch so với nguyên bản. Vì vậy, truyền thông đa ngôn ngữ và đa văn hóa đóng vai trò quan trọng trong việc bảo tồn và lan tỏa giá trị của Gia Lai trong kỷ nguyên số. Các nội dung như video, podcast, infographic được sản xuất bằng tiếng Kinh, Jarai, Bahnar... không chỉ tạo điều kiện để người xem dễ dàng tiếp nhận, mà còn truyền tải thông điệp tôn trọng bản sắc độc đáo của từng cộng đồng. Khi những câu chuyện di sản được kể bằng chính ngôn ngữ mẹ đẻ, người dân sẽ cảm nhận sự gần gũi và niềm tự hào sâu sắc¹².

Việc truyền phát trực tiếp các lễ hội cộng đồng hay những buổi kể chuyện truyền thống cũng mở ra cơ hội cho khán giả ở vùng ven biển hoặc ở xa hơn có cơ hội hòa mình vào không khí lễ hội. Những hoạt động này như một cây cầu cảm xúc kết nối vùng cao với vùng đồng bằng và các khu vực ven biển. Đồng thời, hình thức tương tác trực tuyến là công cụ hiệu quả để khuyến khích cộng đồng chia sẻ câu chuyện của họ, bổ sung thêm nét đa dạng và phong phú cho kho tàng văn hóa số. Cách tiếp cận này vừa

hiện đại vừa nhân văn, góp phần bảo đảm tiếng nói của mọi dân tộc được lắng nghe, nâng niu và trân trọng.

Thứ ba, xây dựng cộng đồng số văn hóa

Việc hình thành cộng đồng số văn hóa ở Gia Lai là một giải pháp kết hợp giữa tính hiện đại và tinh thần cộng đồng sâu sắc. Thông qua các diễn đàn trực tuyến như nhóm Zalo, trang người hâm mộ (fanpage) được quản trị bởi người dân địa phương, nơi đây đã trở thành không gian giao lưu, chia sẻ những câu chuyện, hình ảnh và ký ức về di sản văn hóa. Những nền tảng này không chỉ dừng lại ở việc kết nối mọi người mà còn thúc đẩy sự tham gia trực tiếp của cộng đồng vào công cuộc bảo tồn văn hóa. Nhờ vào tính tương tác hai chiều, các ý tưởng mới có cơ hội được lắng nghe, tạo động lực cho việc giữ gìn và phát huy bản sắc truyền thống. Bên cạnh đó, các cuộc thi sáng tạo nội dung số như video, ảnh hay bài viết về văn hóa dân tộc mang đến một sân chơi để giới trẻ từ mọi dân tộc tham gia đồng sáng tạo. Văn hóa dân tộc là linh hồn của mọi sản phẩm du lịch và có sức hấp dẫn đặc biệt với du khách. Ứng dụng công nghệ để đưa giá trị văn hóa lên nền tảng số giúp du khách tiếp cận thông tin sớm, tăng sự hứng thú và trải nghiệm sâu sắc hơn “Chuyển đổi số không chỉ bảo tồn, mà còn giúp người dân làm chủ văn hóa và phát triển kinh tế tại chỗ¹³”. Đây là quá trình giúp họ không chỉ khám phá lại di sản mà còn đưa vào đó góc nhìn mới mẻ, đầy sáng tạo. Môi trường số trở thành chất xúc tác quan trọng, mở ra cơ hội trao đổi, học tập và gắn kết cộng đồng sâu sắc hơn. Hình thức bảo tồn này thực sự khác biệt với phương pháp truyền thống. Nó không chỉ lưu giữ di sản văn hóa mà còn làm cho nó sống động trở lại thông qua sự tham gia chủ động của chính người dân địa phương. Văn hóa nhờ đó không ngừng phát

triển, lan tỏa mạnh mẽ trong đời sống hiện đại, trở thành một tài sản tinh thần chung của cả cộng đồng.

Thứ tư, đào tạo người dân cùng tham gia số hóa các giá trị lịch sử văn hóa

Hạn chế về cơ sở hạ tầng, nguồn nhân lực và kỹ năng số của cộng đồng hiện đang là một thách thức lớn. Tại nhiều xã vùng sâu, vùng xa, sự thiếu hụt đường truyền internet ổn định cùng các thiết bị ghi hình và lưu trữ dữ liệu chất lượng cao gây cản trở quá trình tiếp cận và ứng dụng công nghệ. Đồng thời, lực lượng nhân sự có kiến thức về kỹ thuật số hóa ở cấp cơ sở gần như không có, chủ yếu dựa vào cán bộ kiêm nhiệm hoặc các nhóm tình nguyện, dẫn đến việc thiếu hụt chuyên môn và sự đồng đều trong triển khai. Đặc biệt, đa phần người dân, nhất là cộng đồng dân tộc thiểu số, vẫn chưa có cơ hội tiếp cận với các kỹ năng quan trọng như quay dựng video, chụp ảnh đạt chuẩn hay sử dụng các nền tảng lưu trữ trực tuyến. Tình trạng này khiến cho việc số hóa di sản gặp nhiều khó khăn và chưa đạt được tính chuyên nghiệp cần thiết.

Vì vậy, cần đào tạo cộng đồng địa phương đóng vai trò cốt lõi trong việc số hóa di sản văn hóa ở Gia Lai, đảm bảo yếu tố bền vững lâu dài. Các lớp hướng dẫn cần được triển khai trực tiếp tại các làng, buôn, kết hợp hài hòa giữa lý thuyết và thực hành. Khóa học phải hướng tới mục tiêu giúp người dân hiểu rõ giá trị di sản của chính mình cùng cách sử dụng các công cụ như máy quay, thiết bị bay không người lái và phần mềm xử lý dữ liệu. Bên cạnh kỹ thuật, người tham gia cần được hướng dẫn cách kể chuyện bằng kỹ thuật số (digital storytelling) nhằm tái hiện đời sống văn hóa một cách sinh động, vừa chân thực, vừa sáng tạo. Một nội dung không thể bỏ qua là trang bị kiến thức về bản quyền, bảo mật và lưu trữ dữ liệu để phòng

tránh rủi ro mất mát hoặc việc thương mại hóa sai mục đích. Đặc biệt, việc ưu tiên đào tạo cho thế hệ trẻ tại chỗ là hết sức cần thiết, bởi họ có khả năng tiếp cận công nghệ nhanh nhạy, đồng thời vẫn giữ được sự gắn kết với cộng đồng và ngôn ngữ bản địa. Những nhóm thanh niên, nghệ nhân và cán bộ văn hóa cơ sở có thể trở thành hạt nhân số, đóng vai trò duy trì và phát triển hoạt động số hóa về lâu dài. Ngoài ra, cộng đồng nên được khuyến khích hợp tác với các trường đại học, bảo tàng và doanh nghiệp công nghệ để cải thiện chất lượng nội dung số hóa. Khi người dân đã làm chủ công nghệ và quy trình quản lý di sản, việc bảo tồn không chỉ được thực hiện từ bên trong một cách triệt để mà còn có thể lan tỏa ra bên ngoài với tính bền vững cao. Điều này không chỉ củng cố bản sắc

văn hóa mà còn tăng cường sự tự hào, gắn kết giữa các dân tộc trong Tỉnh.

3. Kết luận

Gia Lai sau khi sáp nhập mang trong mình những giá trị văn hóa và lịch sử đặc sắc, từ các di tích thời sơ kỳ như Rộc Tung - Gò Đá, nét văn hóa công chiêng Tây Nguyên, cho đến cảnh quan thiên nhiên độc đáo kết hợp giữa rừng và biển. Những di sản này chính là cầu nối vững chắc về văn hóa và tinh thần, góp phần xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc trong thời đại số. Việc số hóa các giá trị di sản, truyền thông đa văn hóa và phát triển cộng đồng số trở thành yếu tố cốt lõi để thúc đẩy sự gắn kết giữa các dân tộc, tạo liên hệ chặt chẽ giữa các vùng miền và hình thành một Gia Lai đoàn kết, đồng thuận, dựa trên nền tảng bản sắc văn hóa chung □

¹ Minh Trang: “Sáp nhập Gia Lai và Bình Định: Chính sách cán bộ giữ nguyên trong 6 tháng”, ngày 22/04/2025, trên <https://baochinhphu.vn/>, truy cập ngày 1/10/2025.

^{2, 3, 4, 5, 6} Sở Dân tộc & Tôn giáo tỉnh Gia Lai: *Báo cáo số 01/BC-SDTTG về Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2025*, ngày 04/07/2025, tr.1; tr.1; tr.1; tr.2.

^{7, 8} Phan Hòa: “Di tích khảo cổ Rộc Tung - Gò Đá được xếp hạng Di tích quốc gia đặc biệt”, ngày 30/12/2022, trên trang <https://nhandan.vn/>, truy cập ngày 1/10/2025.

⁹ Trung tâm Thông tin Du lịch: “Giá trị tiêu biểu của Không gian văn hóa Công chiêng Tây Nguyên”, ngày 08/12/2023, trên trang <https://vietnamtourism.gov.vn/>, truy cập ngày 1/10/2025.

¹⁰ Mỹ Bình: “Gia Lai vùng đất hợp nhất giữa đại ngàn và biển xanh hội tụ”, ngày 04/07/2025, trên trang <https://langngheviet.com.vn/>, truy cập ngày 1/10/2025.

¹¹ Khánh An: “Công Chiêng Tây Nguyên - Kiệt tác văn hoá giàu bản sắc được thế giới tôn vinh”, ngày 21/05/2020, trên trang <https://thinhvuongvietnam.com/> truy cập ngày 1/10/2025.

¹² Hoàng Quy: “Đậm đà bản sắc Ngày hội văn hóa các dân tộc tỉnh Gia Lai”, ngày 14/04/2024, trên trang <https://vov.vn>, truy cập ngày 01/10/2025.

¹³ Đỗ Ngọc Xiêm: “Quảng bá văn hóa dân tộc qua không gian mạng”, ngày 31/05/2025, trên trang <https://nhandan.vn>, truy cập ngày 1/10/2025.